



31/3/21

# DAILY MORNING

VN-Index trở lại trên 1185 điểm



	31/3	% Sáng 31/3	30/3	% Ngày 30/3	% Tuần	% Tháng
VN INDEX			1,186.36	0.91%	0.25%	1.53%
S&P 500			3,958.55	-0.32%	1.23%	3.87%
S&P500 Futures	3,950.75	0.08%	3,947.70	-0.28%	1.80%	1.59%
Shanghai			3,456.68	0.62%	1.32%	-1.49%
Euro Stoxx			3,926.20	1.12%	2.59%	7.97%



Nguồn: Bloomberg, BSC



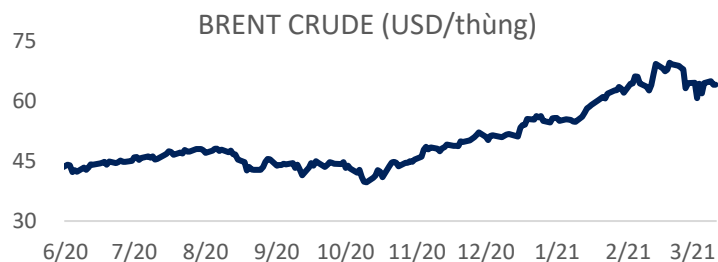
Nguồn: Bloomberg, BSC

Tin vĩ mô	PTKT
<ul style="list-style-type: none"> <li>Chỉ số giá nhà tại Mỹ đạt +11.1% YoY trong tháng 1, sau khi đạt +10.2% YoY trong tháng 12, mức tăng cao nhất kể từ 3/2014.</li> <li>Lạm phát Đức ước tính tăng 1.7% YoY trong tháng 3</li> <li>Lợi suất tín phiếu chính phủ mười năm tại Mỹ chạm mức 1.78% trong phiên, trước khi giảm xuống 1.71%. Chênh lệch lợi suất tín phiếu chính phủ hai năm – mười năm tăng lên mức 1.57%. Gói đầu tư hạ tầng sẽ được công bố ngày 31/3.</li> </ul>	<b>S&amp;P 500</b> Xu hướng Tăng Kháng cự 4000 Hỗ trợ 3500 Điểm PTKT TÍCH CỰC
	<b>SHComp</b> Xu hướng Tích lũy Kháng cự 3700 Hỗ trợ 3450 Điểm PTKT TRUNG LẬP

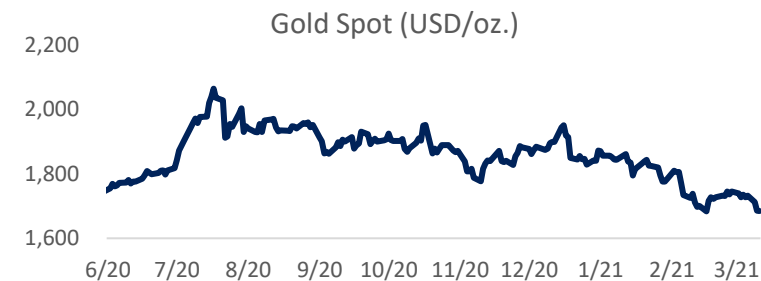
Mặt hàng	Đơn vị	31/3	% Sáng 31/3	30/3	% 30/3	% Tuần	% Tháng	Tích cực	Tiêu cực
WTI CRUDE	USD/bbl.	60.60	0.08%	60.55	-1.64%	-0.95%	0.30%	GAS, BSR	PVD, PVT
BRENT CRUDE	USD/bbl.	64.14	0.00%	64.14	-1.29%	-0.42%	0.71%	GAS, BSR	GAS, BSR
GASOLINE	USd/gal.	198.90	-0.31%	199.52	1.42%	4.88%	0.02	HVN, VJC	PLX, OIL
Gold Spot	USD/oz.	1,684.59	-0.04%	1685.20	-1.58%	-2.89%	-2.34%	PNJ	PNJ
Silver Spot	USD/oz.	24.02	-0.02%	24.03	-2.54%	-4.27%	-9.59%	PNJ	PNJ
SOYBEAN	USd/bu.	1,366.50	-0.02%	1366.75	0.00%	-4.62%	-1.78%	DBC, QNS	HKB
WHEAT	USd/bu.	600.25	-0.25%	601.75	0.00%	-3.92%	-7.69%	AFX	
MILK	USD/cwt			17.56	0.34%	0.46%	-1.07%	VNM, GTN, QNS	KDC
RUBBER	JPY/kg	244.80	-0.77%	246.70	-0.52%	-4.86%	-8.14%	SRC, CSM, DRC	DPR, PHR, HAG, HNG
SUGAR	USd/lb.			14.92	0.00%	-3.31%	-9.30%	SBT, LSS, SLS, QNS	SBT, LSS, SLS, QNS
COFFEE	USd/lb.			122.60	-3.50%	-3.92%	-10.84%	VCF, CTP	CTP, DLG
LME COPPER	USD/MT			8773.50	-1.03%	-2.30%	-3.34%	CAV, SAM, TGP, VTH	MSN, ACM, BGM
STEEL BAR	CNY/MT	4,970.00	0.06%	4967.00	-0.08%	5.01%	6.95%	HSG, HPG, NKG	PC1, CTD, HBC
LME ALUMINUM	USD/MT			2231.00	-1.54%	0.52%	3.55%	CAV, SAM, TGP, VTH	0
DCE Iron Ore	CNY/MT	1,103.50	0.78%	1095.00	-1.17%	6.21%	-2.99%	HSG, HPG	HSG, HPG
ICE Coal	USD/MT			88.80	0.57%	-2.63%	9.43%	HLC, NBC, TNT, THT	HT1, BCC, PPC, POW

Ghi chú: USd = US Cent

Cuộc họp OPEC+ ngày 1/4 với kỳ vọng mở rộng thời gian hạn chế cung dầu tới hết tháng 6, khi dịch bệnh leo thang. Tuyến hàng hóa qua kênh Suez thành công khôi phục vận tải khi hoàn tất việc cứu hộ tàu Ever Given.



Nguồn: Bloomberg, BSC



Nguồn: Bloomberg, BSC

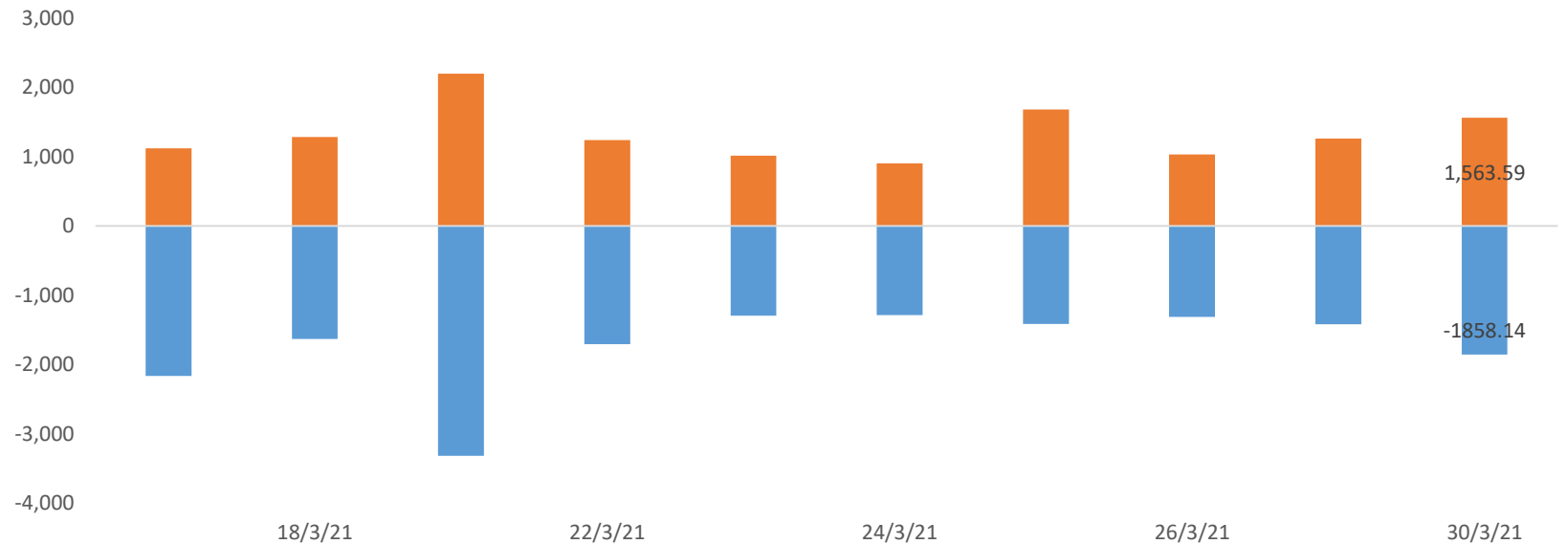
# ETF FTSE, E1 và Diamond tăng quy mô

ETF	AUM (tr. USD)	NAV/CP (USD)	± Chứng chỉ quỹ	% Premium	Dòng vốn ròng (triệu USD)				Nhận định
					1D	1W	1M	3M	
VNM	477.1	17.7	0	1.1%	0.0	0.0	0.0	0.0	15.1 ETF FTSE, E1 và Diamond tăng quy mô. Các ETFs khác cân bằng và duy trì quy mô hiện tại. -19.7 Khối ngoại mua bán trái chiều các nước trong khu vực. Họ mua ròng tại thị trường India, Malaysia, Korea, Taiwan, Thailand và bán ở các thị trường còn lại.
FTSE	395.9	36.9	0	0.4%	2.8	2.8	2.0	2.0	
iShare	430.7	29.6	0	-0.6%	0.0	0.0	0.0	0.0	
E1VFN30	335.8	0.9	3.6	0.1%	3.1	5.0	-40.9	-40.9	
FUEVFN30	423.9	0.9	1.1	0.0%	0.9	5.3	37.9	37.9	
FUESSVFL	83.2	0.7	0.0	-0.3%	0.0	-0.2	0.7	0.7	
FUESSVN30	3.3	0.6	0.0	-0.8%	0.0	0.0	0.0	0.0	
FUEMAVN30	19.5	0.6	0.0	-0.2%	0.0	1.2	2.5	2.5	
VN100	3.3	0.7	0.0	0.6%	0.0	0.0	-0.7	-0.7	
KIM	159.0	14.9	0.0	-0.8%	0.0	-12.0	-12.1	-12.1	
PREMIA	26.6	11.3	0	0.0%	0.0	0.0	-1.6	-1.6	

Khối ngoại (tr. USD)	Ngày	Lũy kế từ đầu tuần	Lũy kế từ đầu tháng
Việt Nam	-12.67	-21.40	-521.78
ASEAN4*	90.02	250.61	-626.57
Ấn Độ	54.55	-530.59	2627.37
Đài Loan	404.07	773.57	-4983.07
Hàn Quốc	352.57	364.06	-984.37
Nhật Bản		(732.00)	-1996.00
Trung Quốc			60865.07

*Ghi chú: \* Thailand, Phillipines, Malaysia, Indonesia*

Credit Default Swap	MoM %
Việt Nam	-0.35
Thái Lan	5.89
Singapore	-0.35
Phillippines	11.81
Malaysia	11.90



Nguồn: Fiinpro, BSC

## Tin vĩ mô

- Hàn Quốc, Việt Nam, Philippines, Indonesia là các quốc gia chịu tác động lớn nhất bởi việc tạm dừng xuất khẩu vaccine AstraZeneca của Ấn Độ. Nguồn cung vaccine theo chương trình Covax tại Việt Nam giảm 40% xuống 811,200 liều.
- Thủ tướng Chính phủ tán thành không lập đề án chi tiết kết nối kết cấu hạ tầng giao thông trọng điểm vùng kinh tế trọng điểm phía Nam. Bộ GTVT sẽ rà soát, cập nhật hệ thống kết cấu hạ tầng giao thông của vùng bảo đảm kết nối với các đầu mối có nhu cầu vận tải lớn trong quá trình lập các quy hoạch ngành quốc gia, quy hoạch vùng.
- Tập đoàn Pou Chen dừng sản xuất ở Myanmar vì lý do an toàn trong bối cảnh biến động về chính trị. Việc sản xuất sẽ được đẩy mạnh ở Việt Nam và Indonesia nhằm bù vào khoản thiếu hụt ở Myanmar, nếu cần đáp ứng nhu cầu.

## Thông số kỹ thuật

Xu hướng	Tích lũy
Chỉ báo	Trung lập
Kháng cự	1200
Hỗ trợ	1130



Nguồn: FireAnt, BSC

- EVG: Thông báo, tỷ lệ sở hữu của Công ty tại CTCP Crystal Holidays đã giảm từ 89,4% xuống còn 37,25% kể từ ngày 26/3/2021.
- KOS: Quyết định chuyển nhượng 2,5 triệu cổ phần sở hữu tại CTCP KPT Việt Nam, với giá 17.300 đồng/cổ phần. Dự kiến chuyển nhượng thành công, KOS sẽ giảm sở hữu tại KPT Việt Nam xuống còn hơn 1,17 triệu cổ phần, tương ứng tỷ lệ 3,01%.
- MCG: Ngày 26/3, HĐQT đã có nghị quyết thông qua việc bán thoái vốn toàn bộ hơn 420.000 cổ phần sở hữu tại CTCP Xây dựng thủy lợi Meco Sài Gòn, với giá 10.500 đồng/cổ phần. Bên nhận chuyển nhượng là ông Nguyễn Ngọc Bình – Chủ tịch HĐQT của MCG.
- LBM: Đã thông qua kế hoạch kinh doanh 2021 với chỉ tiêu doanh thu hợp nhất 610 tỷ đồng, lợi nhuận trước thuế 66 tỷ đồng, cổ tức theo tỷ lệ 25%.
- PRC: Ngày 19/4 là ngày giao dịch không hưởng quyền nhận cổ tức năm 2020, ngày đăng ký cuối cùng là 20/4. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng tiền mặt theo tỷ lệ 5%, thanh toán bắt đầu từ ngày 14/5/2021.
- RIC: Năm 2021, doanh nghiệp đặt kế hoạch tổng doanh thu 10,4 triệu USD, tương ứng 238,2 tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế là 505.000 USD, tương ứng 11,6 tỷ VND.
- HLD: Năm 2021, Công ty dự kiến đạt 135 tỷ đồng tổng doanh thu, giảm 30% so với thực hiện năm 2020. Lợi nhuận sau thuế đạt 13,7 tỷ đồng, giảm 82%. Ngoài ra, HLD lên kế hoạch giá trị sản xuất và kinh doanh năm 2021 gần 59 tỷ đồng, trong khi năm 2020 chỉ đạt 8,7 tỷ đồng. Giá trị đầu tư phát triển dự kiến hơn 26 tỷ đồng.
- DBD: Đặt ra kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021 đạt 1.500 tỷ đồng, tăng 12,8% so với thực hiện năm 2020. Lợi nhuận trước thuế dự kiến đạt 180 tỷ đồng, giảm 8,5%. Kế hoạch chia cổ tức 20% bằng tiền hoặc cổ phiếu, trong khi năm 2019 là 15%.
- PGI: Năm 2021, PGI đặt kế hoạch kinh doanh đạt 3.565 tỷ đồng tổng doanh thu bảo hiểm gốc. Tổng lợi nhuận trước thuế Công ty đặt ra là 202 tỷ đồng, giảm 7% so với năm 2020. Tỷ lệ chia cổ tức 12%, trong đó 5% bằng tiền mặt và 7% bằng cổ phiếu.
- C32: CTCP Miền Đông, cổ đông, tổ chức có liên quan đến ông Võ Văn Lành – Tổng giám đốc đã bán ra hơn 540.000 cổ phiếu C32 từ ngày 01/3 đến 23/3 theo phương thức khớp lệnh. Sau giao dịch, tổ chức trên chỉ còn nắm giữ lô lẻ 70 cổ phiếu C32.
- ELC: Viễn thông - CTCP Chứng khoán SSI (SSI), cổ đông lớn đã bán ra gần 580.000 cổ phiếu ELC trong ngày 24/3. Sau giao dịch, SSI đã giảm sở hữu tại ELC xuống còn hơn 2,93 triệu cổ phiếu, tỷ lệ 5,8%.
- VSC: CTCP Đầu tư Sao Á D.C, cổ đông lớn đăng ký bán hơn 1,17 triệu cổ phiếu VSC từ ngày 05/4 đến 04/5 theo phương thức thỏa thuận và khớp lệnh. Dự kiến giao dịch thành công, cổ đông trên sẽ giảm sở hữu tại VSC xuống còn 3,59 triệu cổ phiếu, tỷ lệ 6,51%.

*\*Nếu cần tư vấn thêm, vui lòng liên hệ môi giới cá nhân hoặc đại diện Trung tâm tư vấn khách hàng cá nhân i-center: [i-center@bsc.com.vn](mailto:i-center@bsc.com.vn)*

# GEX

## 24

Tổng CTCP Thiết bị  
điện Việt Nam

Xu hướng hiện tại

### Tăng giá

Khuyến nghị  
kỹ thuật

### Tích cực

Kháng cự 25

Hỗ trợ 23.5

MACD ↑

RSI ↑

Moving Avg ↑

Giá mục tiêu 29

Upside 21%

Xu hướng hiện tại

# STB

## 20.5

Ngân hàng TMCP Sài  
Gòn Thương Tín

### Tăng giá

Khuyến nghị  
kỹ thuật

### Tích cực

Kháng cự 21.5

Hỗ trợ 20

MACD ↑

RSI ↑

Moving Avg ↑

Giá mục tiêu 25.5

Upside 28%

#### Phân tích chỉ tiêu tăng trưởng

Doanh thu 12 tháng gần nhất là 17948.76 tỷ đồng , tăng trưởng 17.2 %. Lợi nhuận sau thuế 12 tháng gần nhất là 965.84 tỷ đồng , tăng trưởng 12.64 %. Tăng trưởng doanh thu 3 năm đạt 30.11 %. Tăng trưởng lợi nhuận 3 năm đạt 30.3 %.

#### Phân tích chỉ tiêu lợi nhuận

Chỉ tiêu ROA (lợi nhuận trên tổng tài sản) hiện tại là 3.53 % ROA trung bình 3 năm của công ty là 6.97 % . Chỉ tiêu ROE (lợi nhuận trên vốn chủ) hiện tại là 9.69 % . ROE trung bình 3 năm của công ty là 15.6 % . Chỉ tiêu biên lợi nhuận gộp hiện tại là 14.64 % . Biên lợi nhuận gộp trung bình 3 năm của công ty là 16.93 % .

#### Dự báo KQKD

Trong năm 2021, BSC dự báo STB sẽ ghi nhận TOI = 17,995 tỷ VND (+10.5% yoy), PBT = 4,455 tỷ VND (+48.4% yoy). BVPS 2021 ở mức 15,218 VND/cp.

#### Cập nhật KQKD

Tín dụng +8.1% ytd, NIM -36 bps do giảm lãi suất hỗ trợ khách hàng. Phí dịch vụ tăng mạnh +25.2% yoy.

Tiết giảm OPEX. OPEX +5.8% yoy, CIR giảm 1.9% trong 9M2020.

Chi phí dự phòng tăng mạnh +69.4% yoy. LLCR cải thiện lên mức 74.1%.

Nguồn: FireAnt, BSC i-Broker

BSC i-Bond

BSC  
Fortune

BSC  
Invest

BSC  
iBROKER

Bản báo cáo này của Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và phát triển Việt Nam (BSC), chỉ cung cấp những thông tin chung và phân tích về tình hình kinh tế vĩ mô cũng như diễn biến thị trường chứng khoán trong ngày. Báo cáo này không được xây dựng để cung cấp theo yêu cầu của bất kỳ tổ chức hay cá nhân riêng lẻ nào hoặc các quyết định mua bán, nắm giữ chứng khoán. Nhà đầu tư chỉ nên sử dụng các thông tin, phân tích, bình luận của Bản báo cáo như là nguồn tham khảo trước khi đưa ra những quyết định đầu tư cho riêng mình. Mọi thông tin, nhận định và dự báo và quan điểm trong báo cáo này được dựa trên những nguồn dữ liệu đáng tin cậy. Tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng đầu tư và phát triển Việt Nam (BSC) không đảm bảo rằng các nguồn thông tin này là hoàn toàn chính xác và không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo này, cũng như không chịu trách nhiệm về những thiệt hại đối với việc sử dụng toàn bộ hay một phần nội dung của bản báo cáo này. Mọi quan điểm cũng như nhận định được đề cập trong báo cáo này dựa trên sự cân nhắc cẩn trọng, công minh và hợp lý nhất trong hiện tại. Tuy nhiên những quan điểm, nhận định này có thể thay đổi mà không cần báo trước. Bản báo cáo này có bản quyền và là tài sản của Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BSC). Mọi hành vi sao chép, sửa đổi, in ấn mà không có sự đồng ý của BSC đều trái luật. Bất kỳ nội dung nào của tài liệu này cũng không được (i) sao chụp hay nhân bản ở bất kỳ hình thức hay phương thức nào hoặc (ii) được cung cấp nếu không được sự chấp thuận của Công ty Cổ phần Chứng khoán BIDV.

## BSC Trụ sở chính

Tầng 10 & 11 Tháp BIDV  
35 Hàng Vôi, Hoàn Kiếm, Hà Nội  
Tel: +84 4 3935 2722  
Fax: +84 4 2220 0669

## BSC Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 9 Tòa nhà 146 Nguyễn Công Trứ  
Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh  
Tel: +84 8 3821 8885  
Fax: +84 8 3821 8510

<http://www.bsc.com.vn>  
Bloomberg: RESP BSCV <GO>



## **Đối với Phân tích Nghiên cứu**

Phòng Phân tích Nghiên cứu  
[hn.ptnc@bsc.com.vn](mailto:hn.ptnc@bsc.com.vn)  
(+84) 39352722 - Ext 108

## **Đối với Khách hàng tổ chức**

Phòng TVĐT và môi giới KHTC  
[hn.tvdt.khtc@bsc.com.vn](mailto:hn.tvdt.khtc@bsc.com.vn)  
(+84)2439264659

## **Đối với Khách hàng cá nhân**

Trung tâm tư vấn i-Center  
[i-center@bsc.com.vn](mailto:i-center@bsc.com.vn)  
(+84)2437173639





### DANH MỤC BÁO CÁO BSC

*(Quý khách vui lòng quét mã QR để đọc thêm)*



### CỘNG ĐỒNG NHÀ ĐẦU TƯ BSC

*(Quý khách vui lòng quét mã QR bằng app zalo để tham gia)*